

CÔNG TY TNHH BẮC GIANG DECOR
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH BẮC GIANG DECOR

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BAC GIANG DECOR COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2401001660

3. Ngày thành lập: 25/10/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Trung Hòa, Xã Mai Trung, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0387398688

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
2.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
3.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
4.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
5.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629(Chính)
6.	In ấn	1811
7.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
8.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
9.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
10.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công, sản xuất nhôm kính các loại, các loại cửa cuốn, cửa sắt, cửa inox, cửa kéo ...	2592
11.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
12.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
13.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
14.	Phá dỡ	4311
15.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16.	Xây dựng nhà để ở	4101
17.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
18.	Xây dựng công trình điện	4221
19.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
20.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

21.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
22.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt cửa nhôm kính các loại, các loại cửa cuốn, cửa sắt, cửa inox, cửa kéo, cửa nhựa, cửa kính ...	4329
23.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
24.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
25.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đầu giá)	4543
26.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
27.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đầu giá)	4530
28.	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa (không bao gồm hoạt động đầu giá)	4610
29.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
30.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, inox các loại	4662
31.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn gạch ốp, lát, thiết bị vệ sinh, vật liệu xây dựng...	4663
32.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
33.	Bán buôn tổng hợp	4690
34.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
35.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
36.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
37.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
38.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
39.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
40.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
41.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
42.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
43.	Bốc xếp hàng hóa	5224
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
46.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
47.	Cho thuê xe có động cơ	7710

